**Mẫu số 01: Báo cáo kết quả thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng**

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐƠN VỊ THẨM TRA -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| (Số hiệu văn bản)  V/v: Kết quả thẩm tra tổng mức đầu tư ........ | ..., ngày... tháng... năm... |

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM TRA TỔNG MỨC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG**

Dự án:.......................................................................................................

Địa điểm:..................................................................................................

***Kính gửi: (Tên Chủ đầu tư)***

Theo đề nghị của (tên Chủ đầu tư) về việc thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng (tên dự án) và hợp đồng (số hiệu hợp đồng). Sau khi nghiên cứu hồ sơ, (đơn vị thẩm tra) có ý kiến như sau:

**1. Khái quát về dự án**

- Tên dự án, công trình; địa điểm xây dựng, quy mô, thời gian thực hiện,........;

- Chủ đầu tư; đơn vị tư vấn lập dự án,.........;

- Quá trình thực hiện công tác chuẩn bị dự án.

**2. Các cơ sở pháp lý và tài liệu sử dụng trong thẩm tra**

- Pháp luật về xây dựng ([Luật Xây dựng](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xay-dung-Do-thi/Luat-Xay-dung-2014-238644.aspx" \t "_blank), Nghị định về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Các Thông tư hướng dẫn Nghị định);

- Pháp luật về đầu tư công (đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư công);

- Pháp luật về PPP (đối với các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư);

- Các văn bản pháp lý và tài liệu khác có liên quan đến xác định tổng mức đầu tư.

**3. Hồ sơ, tài liệu của dự án**

- Quyết định phê duyệt chủ trương dự án;

- Hồ sơ dự án (bao gồm thuyết minh BCNCKT, chi tiết tính toán tổng mức đầu tư, thuyết minh thiết kế cơ sở, thiết kế cơ sở);

- Kết quả thẩm tra thiết kế cơ sở (nếu có);

- Hồ sơ tài liệu và các văn bản pháp lý của dự án;

- Các hồ sơ, tài liệu khác liên quan đến dự án.

**4. Nhận xét về cơ sở pháp lý và hồ sơ tổng mức đầu tư xây dựng**

- Nhận xét về cơ sở pháp lý lập tổng mức đầu tư;

- Nhận xét về phương pháp lập tổng mức đầu tư xây dựng được lựa chọn tính toán;

- Nhận xét về các cơ sở để xác định các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng;

- Kết luận về đủ hay không đủ điều kiện thẩm tra.

**5. Nguyên tắc thẩm tra**

 - Phạm vi thực hiện thẩm tra, các nội dung không thực hiện thẩm tra (nếu có), lý do....

- Về phương pháp xác định tổng mức đầu tư;

- Về cơ cấu, nội dung các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư;

- Cơ sở xác định khối lượng, định mức, đơn giá trong tổng mức đầu tư;

- Cơ sở xác định các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư;

- ...

**6. Kết quả thẩm tra**

- Sự phù hợp của các căn cứ pháp lý để xác định tổng mức đầu tư xây dựng;

- Sự phù hợp của tổng mức đầu tư xây dựng với sơ bộ tổng mức đầu tư xây dựng trong Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi hoặc chủ trương đầu tư được phê duyệt;

- Sự phù hợp của phương pháp xác định tổng mức đầu tư xây dựng trên cơ sở mức độ chi tiết của thiết kế cơ sở với đặc điểm, tính chất, yêu cầu kỹ thuật, công nghệ và các yêu cầu cần thiết khác của dự án;

- Kiểm tra sự hợp lý, phù hợp với quy định, hướng dẫn của nhà nước đối với các chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng; sự đầy đủ của các khối lượng quy mô công suất, năng lực phục vụ, sử dụng để xác định tổng mức đầu tư xây dựng so với thiết kế cơ sở của dự án; việc áp dụng, tham khảo hệ thống định mức xây dựng, giá xây dựng, chỉ số giá xây dựng, suất đầu tư do cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố; sự phù hợp trong việc vận dụng, tham khảo dữ liệu về chi phí của các dự án, công trình tương tự, mặt bằng giá thị trường và các công cụ cần thiết khác để xác định tổng mức đầu tư xây dựng.

Dựa vào các căn cứ và nguyên tắc nêu trên thì giá trị tổng mức đầu tư xây dựng (tên dự án) sau thẩm tra như sau:

*Đơn vị tính:...*

| **STT** | **Nội dung chi phí** | **Giá trị sơ bộ TMĐT** | **Giá trị đề nghị thẩm tra** | **Giá trị thẩm tra** | **Tăng, giảm (+/-)** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| [1] | [2] | [3] | [4] | [5] | [6] |
| 1 | Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư |  |  |  |  |
| 2 | Chi phí xây dựng |  |  |  |  |
| 3 | Chi phí thiết bị |  |  |  |  |
| 4 | Chi phí quản lý dự án |  |  |  |  |
| 5 | Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng |  |  |  |  |
| 6 | Chi phí khác |  |  |  |  |
| 7 | Chi phí dự phòng |  |  |  |  |
|  | **Tổng cộng** |  |  |  |  |

*(có phụ lục chi tiết kèm theo)*

**7. Nguyên nhân tăng, giảm tổng mức đầu tư**

(Nêu và phân tích nguyên nhân tăng, giảm chủ yếu của các chi phí trong tổng mức đầu tư)

**8. Kết luận và kiến nghị**

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI THẨM TRA** *(Ký, họ tên)* | **NGƯỜI CHỦ TRÌ** *(Ký, họ tên)*  Chứng chỉ hành nghề định giá XD hạng …, số ... |

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - Lưu. | **ĐƠN VỊ THẨM TRA** *(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)* |